TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày 10 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên phòng Giáo dục huyện Con Cuông.
2. Ông Nguyễn Thanh Yến – Công chức tư pháp xã Châu Khê, huyện Con Cuông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Anh T - sinh ngày 20 tháng 01 năm 2001 (phạm tội khi 17 tuổi 5 tháng 03 ngày) tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Lương Văn T; Nơi cư trú: bản HĐ, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H và bà Lô Thị B; Vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 30/3/2018 bị Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm – Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" , tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Ông Lương Văn H– Là bố đẻ của bị cáo.

Địa chỉ: Bản HĐ, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bị hại: Chị Lô Thị M, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản HĐ, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vi Văn Kh, sinh năm 1963. Vắng mặt

2. Cháu Lương Hải Đ, sinh ngày 06/3/2012. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đ: Chị Lô Thị M. Có mặt.

Đều có địa chỉ: Bản HĐ, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 23/6/2018, Lương Anh T, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2001, trú tại bản HĐ, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, đi một mình sang nhà chị Lô Thị M (chị M là người trú cùng bản với T) với mục đích là trộm cắp tài sản. Khi sang đến nhà chị M, T thấy cháu Lương Hải Đ (cháu Đ là con ruột của chị M) đang ở nhà một mình. Gặp cháu Đ, T nói dối với cháu Đ là"Mẹ em nói anh về nhà ở cùng và gấp chăn cho em", rồi T đi thẳng vào phòng ngủ của chị M thì thấy 01 chiếc điện thoại màu đen đang đặt ở trên chiếc gối nằm ở đầu giường. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. T đi đến chỗ để chiếc điện thoại rồi dùng tay lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần của mình. Sau đó, T tiếp tục dùng tay mở chiếc gối lên thì thấy có 300.000 đồng, gồm 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng đặt ở dưới gối. T lấy luôn số tiền này bỏ vào túi quần cùng với chiếc điện thoại. Sau khi lấy trộm các tài sản trên, T đi đến lán của ông Vi Văn Kh ở Khe Muống thuộc bản HĐ, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An cất dấu số tiền 300.000 đồng vừa trộm được dưới chiếc chăn màu xanh trong lán ông Kh, còn chiếc điện thoại thì T vẫn để trong người để sử dụng. Đến 12 giờ trưa ngày 23/6/2018, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông để đầu thú. Đồng thời giao nộp lại chiếc điện thoại di động mà T đã trộm cắp của chị M cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông, còn số tiền 300.000 đồng T cất dấu dưới chiếc chăn màu xanh trong lán ông Kh, T tìm lại thì không thấy đâu nữa.

Cùng ngày 23/6/2018, Chị Lô Thị M có đơn trình báo Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An về việc gia đình chị bị Lương Anh T vào nhà lấy trộm 01 chiếc điện thoại loại OPPO màu đen và 300.000 đồng.

Ngày 27/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông ra Yêu cầu định giá tài sản số 50, đề nghị Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Con Cuông định

giá đối với điện thoại nói trên. Ngày 28/6/2018, Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Con Cuông kết luận: "01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R1001, màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, có giá trị tại thời điểm bị mất trộm là 450.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra T thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với vật chứng vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R1001, màu đen, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lô Thị M.

Về phần dân sự, chị Lô Thị M có yêu cầu Lương Anh T phải trả lại số tiền 300.000 đồng mà T đã trộm cắp. Hiện tại T chưa đền bù được khoản tiền nào cho chị M.

Cáo trạng số: 44/CT-VKS-CC ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Lương Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét động cơ, mục đích phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú nên cho cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Lương Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Áp dụng khoản 5 Điều 65; Điều 104 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 39/2018/HSST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm – Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 12 (Mười hai) tháng tù đến tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 23/6/2018, Lương Anh T đã có hành vi lén lút vào nhà ở của chị Lô Thị M ở bản HĐ, xã ĐP, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, lấy trộm 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R1001, màu đen trị giá tài sản là 450.000 đồng và 300.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tổng giá trị tài sản của chị M tại thời điểm bị mất trộm là 750.000 đồng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, phạm tội trong thời gian thử thách của án treo. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội

Lương Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi mà bị cáo thực hiện là lén lút, lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản, ngày 30/3/2018 bị Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 39/2018/HSST. Như vậy, bị cáo đang trong thời gian thử thách, nay lại tái phạm. Chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh và coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 5 Điều 65; Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Nên xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự quy định "Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người dưới 18 tuổi phạm tội". Tại thời điểm phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 5 tháng 03 ngày nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lô Thị M đã nhận lại chiếc điện thoại, còn số tiền 300.000 đồng tại cơ quan điều tra chị yêu cầu bị cáo phải trả lại cho chị số tiền trên nhưng tại phiên tòa chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lương Anh T, tên gọi khác là Lương Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lương Anh T, tên gọi khác là Lương Văn T 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65; Điều 104 của Bộ luật hình sự:

Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 39/2018/HSST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm – Thành phố

Hà Nội. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 06/01/2018 đến ngày 13/01/2013 tại bản án số 39/2018/HSST ngày 30/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận Hoàn Kiếm – Thành phố Hà Nội.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lương Anh T, tên gọi khác là Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;người bị hại;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi